



## BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Tại ngày 22 tháng 06 năm 2026 / As at 22 Jun 2026

|                                                               |                                                                                                      |
|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1 Tên Công ty quản lý quỹ:</b><br>Fund Management Company: | <b>Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ VinaCapital</b><br>VinaCapital Fund Management Joint Stock Company    |
| <b>2 Ngân hàng giám sát:</b><br>Supervisory bank:             | <b>Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</b><br>Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited |
| <b>3 Tên Quỹ:</b><br>Fund name:                               | <b>QUỸ ETF VINACAPITAL VNMITECH</b><br>VINACAPITAL VNMITECH ETF                                      |
| <b>4 Mã chứng khoán:</b><br>Securities Code:                  | <b>FUEMITEC</b><br>FUEMITEC                                                                          |
| <b>5 Ngày lập báo cáo:</b><br>Reporting Date:                 | <b>23 tháng 06 năm 2026</b><br>23-Jun-26                                                             |

Đơn vị tính/ Currency: VND

| STT<br>No. | Chi tiêu<br>Criteria                                      | Mã số<br>Code | KỲ BÁO CÁO<br>THIS PERIOD<br>22/06/2026 | KỲ TRƯỚC<br>LAST PERIOD<br>21/06/2026 |
|------------|-----------------------------------------------------------|---------------|-----------------------------------------|---------------------------------------|
| <b>1</b>   | <b>Giá trị tài sản ròng<br/>Net Asset Value</b>           |               |                                         |                                       |
| 1.1        | của quỹ/ of the Fund                                      |               | 49,575,497,818                          | 49,657,757,803                        |
| 1.2        | của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate |               | 991,509,956                             | 993,155,156                           |
| 1.3        | của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate               |               | 9,915.09                                | 9,931.55                              |



Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát  
Authorised Representative of Supervisory Bank

**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)**  
**Vũ Quang Phan**  
Phó phòng Dịch vụ nghiệp vụ Giám sát Quỹ



Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ  
Authorised Representative of Fund Management Company

**Công ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ VinaCapital**  
**Brook Colin Taylor**  
Tổng Giám Đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VINACAPITAL**  
Digitally signed by  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
QUẢN LÝ QUỸ  
VINACAPITAL  
Date: 2026.06.23  
14:10:33 +07'00'